

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐB
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2017/HSST
Ngày: 25/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐB TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm;
2. Ông Nguyễn Quang Khải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thúy Dần – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện DB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt, Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2017/TLST-HS ngày 29/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/QĐXXST-HS ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Thị P, tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1965, tại Điện Biên.

Trú tại: Bản Na Ố, xã Na T, huyện DB, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT: Bản Na Ố, xã Na T, huyện DB, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn Pâng (đã chết) và bà: Lường Thị A (đã chết); có chồng: Tòng Văn T, sinh năm 1969 và 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có 01 án tích đã được xóa; bị bắt từ ngày 16/10/2017 "có mặt".

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/10/2017, bị cáo đi đến khu vực bản Pá N, xã Pom L, huyện DB với mục đích là mua ma túy về sử dụng. Bị cáo gặp và mua được 01 gói

hê rô in và 02 viên Methamphetamine với giá 150.000đ, của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ.

Hồi 19 giờ cùng ngày bị cáo đang đi về được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện DB phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 16/10/2017 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,12 gam;
- 02 viên nén màu hồng có thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,19 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 54/GĐ – PC54 ngày 05/11/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Lường Thị P gửi giám định là hêrôin;

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lường Thị P gửi giám định là Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 217/QĐ-VKS-HS ngày 27/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện DB đã truy tố bị cáo Lường Thị P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện DB vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194/BLHS, điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS, Nghị quyết số: 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí HSST.

Ý kiến của người bào chữa:

Việc truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Riêng đối với khối lượng 0,19 gam Methamphetamine do bị cáo tàng trữ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Căn cứ điểm e mục 3.6 của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2017. Đề nghị không truy tố hành vi tàng trữ 0,19 gam Methamphetamine đối với bị cáo.

Mức hình phạt VKS đề nghị từ 24 đến 30 tháng tù đối với bị cáo là quá cáo, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 là 12 tháng.

Ý kiến VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Nếu bị phát hiện Nhà nước sẽ xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hành vi cất giấu 0,12 gam hê rô in và 0,19 gam Methamphetamine, với mục đích để sử dụng của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX thấy rằng: Do không có ý thức rèn luyện bản thân, bị cáo đã nghiện ma túy. Ngày 25/12/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện ĐB xử phạt 24 tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy", ngày 22/8/2013 chấp hành xong hình phạt, hiện nay đã được xóa án tích. Ngày 16/10/2017 bị cáo phạm tội trong vụ án này và bị bắt cho đến nay.

Bị cáo có nhân thân không tốt.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS; Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015 và Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLHS năm 2015.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo

là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Còn đối với người đàn ông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên và địa chỉ, nên CQĐT không xác minh làm rõ được.

Vật chứng của vụ án là 0,12 gam hêrôin, gửi giám định 0,03 gam và 0,19 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,09 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định) cần bị tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS.

Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Thị P 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 16/10/2017.
3. Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,12 gam hêrôin, gửi giám định 0,03 gam và 0,19 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,09 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định).
(Vật chứng đã được công an huyện DB chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện DB ngày 28/11/2017).
4. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.
5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H DB.
- CA H DB
- Phòng HNVCA T Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA H DB.
- Bị cáo.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Lương

